TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 13 /03/ 2023;

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T- THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Miến;

Bà Nguyễn Thị Mai;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lân, Thư ký, Toà án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Ông Triệu Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 03 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện T, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/TLST- HS ngày 20 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Văn S, sinh năm 1969; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Thôn Vĩnh Lộc 2, xã P, huyện T, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Con ông: Dương Văn T (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị C (đã chết);Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1971, con: 02 con lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân:

- Ngày 18/12/1995 Tòa án nhân dân huyện T – TP H xét xử và tuyên phạt 42 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân.

- Ngày 20/6/2006 Tòa án nhân dân huyện T – TP H xét xử và tuyên phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội Trộm cắp tài sản.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú.Danh chỉ bản số 247 do Công an huyện T lập ngày 04/10/2022. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo (luật sư chỉ định):

1. Luật sư Nguyễn Văn T – Văn phòng Luật sư T. Có mặt;

Thẻ luật sư số 10784/LS cấp ngày 18/5/2016.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971 (là vợ của bị cáo S); Có mặt;

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Lộc 2, xã P, huyện T, thành phố H;

- ***Bị hại*** : Chị Phan Thị Phương A, sinh năm 1998; vắng mặt;

Trú tại: Thôn Sy Chợ, xã H, huyện T, Thành phố H;

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974; vắng mặt;

Trú tại: Thôn Sài Khê, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, Thành phố H;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn S (SN: 1963; Trú tại: thôn 3, P, T, H) là đối tượng nghiện rượu. Khoảng 15h ngày 08/9/2019, Dương Văn S sau khi tự uống rượu một mình say xong thì đi đến quán tạp hóa của gia đình chị Phan Thị Phương A (Sinh năm: 1998, trú tại: Thôn Sy Chợ - H - T - H) có địa chỉ tại Thôn 3, xã P, huyện T, Tp H để mua bật lửa. Thấy S có biểu hiện say rượu nên chị Phương A không bán bật lửa cho S. Thấy vậy, S đã quát mắng chị Phương A và lần lượt cầm 02 hộp nhựa dùng để đựng kẹo trên quầy thanh toán ném về phía chị Phương A 02 lần nhưng không trúng. Dương Văn S tiếp tục cầm 01 con mèo bằng sứ (cao khoảng 20cm, nặng 400gram) để trên quầy thanh toán dùng hai tay ném trúng vào mặt chị Phương A khiến chị Phương A bị rách xung quanh vùng mắt trái gây chảy nhiều máu. Khi sự việc xảy ra, chị Phương A gọi điện thoại cho anh trai là Phan Thế Trung (Sinh năm 1995, trú tại Thôn Sy Chợ, H, T, H) từ trên tầng 2 quán tạp hóa xuống can ngăn và đuổi S ra khỏi cửa hàng. S chạy sang nhà anh Nguyễn Danh Lừng (sinh năm 1969, trú tại: Thôn 3, xã P, T, H) ở bên kia đường đối diện quán tạp hóa cầm 01 con dao gọt hoa quả để tại ngăn kéo trong bàn rồi quay lại đứng trước cửa quán tạp hóa ném con dao vào trong quán tạp hóa nhưng không trúng ai. S tiếp tục cầm 01 chiếc xẻng xây dựng để gần đó đuổi đánh anh Trung nhưng được mọi người can ngăn nên S đã dừng lại.

*** Hậu quả:** Chị Phan Thị Phương A bị thương tích được đưa đến bệnh viện mắt Trung ương để cấp cứu và điều trị đến ngày 10/9/2019 thì ra viện.

+ ***Tang vật thu giữ***: 01 con mèo bằng sứ (cao khoảng 20cm, nặng khoảng 400gram) đã bị vỡ thành nhiều mảnh

+ Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 5894/C09-TT1 ngày 14/10/2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an xác định: Tỷ lệ phần trăm

tổn thương cơ thể của chị Phan Thị Phương A tại thời điểm giám định là 15% (Mười lăm phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày gây nên.

Quá trình điều tra xác định Dương Văn S có điều trị tại Khoa Tâm thần Bệnh viện quân y 103 – Học viện quân y nên Cơ quan điều tra đã đưa Dương Văn S đi giám định pháp y tâm thần tại Viện pháp y tâm thần trung ương.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 293/KLGĐ ngày 11/8/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Dương Văn S có Hội chứng nghiện rượu. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F10.2. Tại thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

* *Về bồi thường dân sự:* Gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Chị Phan Thị Phương A không yêu cầu bị cáo bồi thường và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về kết luận giám định và các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 11/CT -VKSTT ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H truy tố bị cáo Dương Văn S về tội "Cố ý gây thương tích".

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt: Dương Văn S từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 48 đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xét.

Quan điểm của Người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo Dương Văn S là người có nhược điểm về tâm thần, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất dưới khung hình phạt quy định tại Điều 54 của Bộ luật sinh sự.

Bị cáo không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân ốm đau bệnh tật, sức khỏe yếu, thường xuyên phải đi viện nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại khoản 1 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, bản kết luận định giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 15h ngày 08/9/2019, Dương Văn S sau khi tự uống rượu một mình say xong thì đi đến quán tạp hóa của gia đình chị Phan Thị Phương A có địa chỉ tại Thôn Vĩnh Lộc 2, xã P, huyện T, Thành phố H để mua bật lửa, thấy S có biểu hiện say rượu nên chị Phương A không bán bật lửa cho S. Dương Văn S bực tức vì chị Phương A không bán bật lửa cho mình nên S đã cầm 01 con mèo bằng xứ (cao khoảng 20cm, nặng khoảng 400gram tại cửa hàng tạp hóa của chị Phương A) ném trúng vùng mắt trái chị Phương A khiến chị Phương A bị rách xung quanh vùng mắt trái gây chảy nhiều máu. Hậu quả chị Phương A bị tổn hại sức khỏe là 15% (Mười lăm phần trăm). Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Cố ý gây thương tích*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn áp dụng điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm sức khỏe của người khác, làm mất trật tự, an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhược điểm về tâm thần, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã tích cực bồi thường thiệt hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] ***Về nhân thân***: Năm 1995 và năm 2006 bị cáo bị kết án về tội cướp tài sản của công dân và tội trộm cắp tài sản đã được xóa án. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có nhược điểm về tâm thần, sức khỏe yếu nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương, phù hợp khoản 1 Điều 65 và Nghị quyết số 01/2022/HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[8]. *Về xử lý vật chứng*: 01 con mèo bằng sứ (cao khoảng 20cm, nặng khoảng 400gram) đã bị vỡ thành nhiều mảnh không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9]. *Về án phí*: Bị cáo là người có nhược điểm về tâm thần nên không phải chịu án phí hình sự theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 11 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Dương Văn S** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38. Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Dương Văn S 24** (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã P, huyện T, Thành phố H quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 con mèo bằng sứ đã bị vỡ thành nhiều mảnh (Theo biên bản bàn giao vật chứng số 40/THA ngày 07/03/2023 giữa Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người báo chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND thành phố H;
- CA, VKSND, THA huyện T;
- Bị cáo;
- UBND P, T;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Thị Thu Thuỷ